TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST-DS	*Cần Giuộc, ngày 14 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 195/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Bạch Y, sinh năm 1964. Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968. Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Tố Q, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Ông Trần Thanh T1, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: 5 T, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị Tố Q và ông Trần Thanh T1 đồng ý liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Bạch Y số tiền nợ gốc 370.000.000đ (ba trăm bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị Tố Q và ông Trần Thanh T1 liên đới chịu 10.000.000đ (mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bạch Y số tiền 12.064.000đ (mười hai triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0012280 ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CCTHADS huyện Cần Giuộc;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tuyền